

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 218 /TB-VPCP

Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 2017

THÔNG BÁO

**Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc
tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Bình Thuận**

Ngày 18 tháng 4 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc làm việc với lãnh đạo tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh năm 2016, phương hướng, nhiệm vụ năm 2017 và một số đề xuất, kiến nghị. Cùng dự buổi làm việc có Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nguyễn Xuân Cường, Bộ trưởng Bộ Công Thương Trần Tuấn Anh, đại diện lãnh đạo các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Quốc phòng, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Khoa học và Công nghệ. Sau khi nghe báo cáo của lãnh đạo Tỉnh, ý kiến phát biểu của lãnh đạo các bộ, cơ quan tham dự, Thủ tướng Chính phủ kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Biểu dương sự nỗ lực và những kết quả đã đạt được của Đảng bộ, chính quyền, quân và dân tỉnh Bình Thuận trong những năm qua, góp phần quan trọng vào thành tựu phát triển chung của vùng và cả nước. Kinh tế - xã hội năm 2016 của Tỉnh phát triển khá toàn diện, nhiều chỉ tiêu đạt cao so với cùng kỳ năm trước. Công tác cải cách hành chính được tập trung chỉ đạo; hoạt động xúc tiến đầu tư được đẩy mạnh, tạo thuận lợi để thu hút đầu tư; làm tốt công tác bảo vệ môi trường. Chương trình xây dựng nông thôn mới đạt kết quả tích cực. Các lĩnh vực văn hóa, giáo dục - đào tạo, phát triển nguồn nhân lực và an sinh xã hội được quan tâm chỉ đạo và đạt nhiều kết quả. An ninh, quốc phòng được đảm bảo, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Trong 3 tháng đầu năm 2017, tình hình kinh tế - xã hội của Tỉnh tiếp tục chuyển biến tích cực.

Tuy nhiên, Bình Thuận vẫn còn một số hạn chế, khó khăn, thách thức. Là tỉnh nghèo, xuất phát điểm thấp, thiếu cơ sở công nghiệp, dịch vụ lớn tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội. Phát triển kinh tế - xã hội chưa đồng đều, một số chỉ tiêu chưa đạt; việc huy động nguồn lực xã hội hóa cho phát triển hạ tầng còn hạn chế; khoảng cách phát triển giữa các vùng trong tỉnh còn lớn; mức giảm tỷ lệ hộ nghèo chưa đạt mục tiêu đề ra. Kinh tế biển phát triển chậm, thiếu bền vững. Chưa khai thác đầy đủ, hiệu quả tiềm năng phát triển du lịch; công tác quản lý du lịch vẫn còn bất cập, sản phẩm du lịch chưa phong phú, chất lượng dịch vụ chưa cao; sự chồng lấn về quy hoạch tạo ra mâu thuẫn giữa phát triển du lịch và khai thác tài nguyên khoáng sản titan ven

biên chưa được giải quyết. Chuyên dịch cơ cấu nông nghiệp theo hướng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao, nâng cao giá trị gia tăng và liên kết chuỗi giá trị sản phẩm chưa thật bền vững. Cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh chưa đáp ứng yêu cầu phát triển (chỉ số cải cách hành chính xếp thứ 47; chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh xếp thứ 32/63 tỉnh, thành phố). Tình trạng ô nhiễm môi trường tại một số cơ sở sản xuất kinh doanh chưa được giải quyết tốt. Phát triển doanh nghiệp tuy đạt một số kết quả nhưng còn thấp hơn nhiều so với bình quân cả nước.

II. VỀ NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

Cơ bản thống nhất với định hướng, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2017 và giai đoạn 2016 - 2020 mà Tỉnh đã đề ra; đồng thời nhấn mạnh một số nội dung chủ yếu sau:

Về tầm nhìn và định hướng chiến lược phát triển, Bình Thuận phải tập trung khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tiềm năng, lợi thế, phát triển thành trung tâm mang tầm quốc gia về công nghiệp năng lượng, quản lý dự trữ - khai thác - chế biến titan và du lịch thể thao biển, tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu xây dựng Bình Thuận trở thành một tỉnh có trình độ phát triển cao trong Vùng duyên hải Nam Trung Bộ.

Đẩy mạnh triển khai thực hiện đồng bộ, sáng tạo, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Nghị quyết Đại hội Đảng XII, các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, các Nghị quyết của Đảng bộ, Hội đồng nhân dân tỉnh, phấn đấu hoàn thành vượt mức các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra cho năm 2017, tạo nền tảng vững chắc cho những năm tiếp theo.

1. Tập trung nâng tầm chiến lược và quy hoạch phát triển, trong đó tập trung đầu tư các dự án cơ sở hạ tầng có trọng tâm, trọng điểm, tạo động lực lan tỏa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đẩy mạnh xã hội hóa nguồn lực, đa dạng hóa các hình thức đầu tư. Đồng thời phải quản lý chặt chẽ và sử dụng ngân sách bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định của Nhà nước.

2. Triển khai quyết liệt thực hiện các Nghị quyết số 19, 35, 60 của Chính phủ về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, đẩy nhanh thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

Tập trung tháo gỡ khó khăn phát triển mạnh doanh nghiệp, khuyến khích khởi nghiệp; coi phát triển doanh nghiệp là then chốt trong phát triển kinh tế; phấn đấu đạt mục tiêu đến năm 2020 có trên 7.000 doanh nghiệp.

3. Đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế, chuyển đổi cơ cấu công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ và cơ cấu nội ngành theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; tập trung vào các lĩnh vực có tiềm năng thể mạnh là du lịch, kinh tế biển, năng lượng.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm đưa du lịch thực sự là động lực phát triển của Tỉnh. Tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ và đa dạng hóa

các sản phẩm du lịch, các hình thức liên doanh, liên kết phát triển du lịch với các địa phương trong và ngoài tỉnh; đưa Bình Thuận trở thành một trong những địa phương đi đầu trong Vùng về du lịch, phấn đấu thu hút khoảng 8 triệu lượt khách vào năm 2020, trong đó khách quốc tế trên 1 triệu lượt. Tỉnh phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch lập quy hoạch Khu du lịch Mũi Né thành Khu du lịch quốc gia Mũi Né, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt theo quy định.

- Đẩy mạnh phát triển tổng hợp kinh tế biển nhằm phát huy các lợi thế, tiềm năng của tỉnh gắn với bảo vệ chủ quyền biển đảo; trong đó, tập trung cho vận tải, dịch vụ cảng biển, du lịch biển đảo. Đẩy mạnh đánh bắt, nuôi trồng và chế biến hải sản; hỗ trợ ngư dân hiện đại hóa phương tiện đánh bắt xa bờ gắn với dịch vụ hậu cần và chế biến trên biển. Quy hoạch lại nuôi trồng thủy sản, hình thành và phát triển ổn định các vùng nuôi trồng thâm canh cao, an toàn dịch bệnh, bảo vệ môi trường.

- Phát triển công nghiệp cần tập trung đi sâu vào các lĩnh vực thế mạnh của tỉnh, nhất là năng lượng; trong đó, giữ ổn định số dự án nhiệt điện theo quy hoạch đã được phê duyệt, ưu tiên phát triển năng lượng sạch (điện gió, điện mặt trời); phát triển theo chiều sâu nhằm nâng cao giá trị, hiệu quả đi đôi với bảo vệ môi trường và cảnh quan.

- Đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, cơ cấu lại nông nghiệp, tăng cường liên kết theo chuỗi, nâng cao giá trị gia tăng gắn với xây dựng nông thôn mới, chủ động phòng chống thiên tai, khô hạn và ứng phó biến đổi khí hậu.

Tập trung phát triển nông nghiệp công nghệ cao, xây dựng vùng sản xuất nông nghiệp hữu cơ. Tập trung phát triển công nghiệp chế biến giúp nâng cao giá trị của các sản phẩm nông lâm trên địa bàn tỉnh. Chính quyền các cấp cần quan tâm tạo điều kiện để doanh nghiệp, người sản xuất tiếp cận công nghệ, kinh nghiệm, đầu mối đối tác kinh doanh với các doanh nghiệp trong cả nước. Cần đề ra mục tiêu và giải pháp cụ thể, rõ ràng cho cây trồng chủ lực của Tỉnh là thanh long, đẩy mạnh xúc tiến mở rộng thị trường gắn với xây dựng thương hiệu.

- Tỉnh cần phối hợp tốt với các Bộ, ngành liên quan tiếp tục thực hiện rà soát, đánh giá để điều chỉnh Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng quặng titan theo lộ trình hợp lý để bảo đảm khả thi, hiệu quả, bảo vệ môi trường và phát triển hài hòa với các quy hoạch phát triển kinh tế-xã hội có liên quan trên địa bàn Tỉnh.

- Xem xét đầu tư các cụm công nghiệp tập trung tại một số trung tâm đô thị lớn để vừa có khả năng tiếp cận nguồn lao động tốt vừa giảm tác động vào môi trường thiên nhiên. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng, thu hút các nhà đầu tư thứ cấp vào các khu, cụm công nghiệp, các dự án điện.

4. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả của bộ máy chính quyền. Xây dựng chính quyền các cấp trong Tỉnh trở thành

chính quyền đối thoại, lắng nghe và đồng hành với doanh nghiệp, người dân. Bình Thuận phải cải thiện mạnh mẽ chỉ số cải cách hành chính và xếp hạng năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (phần đầu năm 2017 đứng trong nhóm 20 tỉnh đứng đầu).

- Chúng ta quyết tâm xây dựng Chính phủ và chính quyền các cấp kiến tạo phát triển, liêm chính, hành động, phục vụ người dân, doanh nghiệp. Vì vậy, phải lấy kết quả phát triển doanh nghiệp, số việc làm mới tạo ra, các chỉ tiêu về môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh là những chỉ số trụ cột để đánh giá hiệu quả chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các ngành, các cấp.

- Phải tạo được tinh thần cầu thị lắng nghe trong cả hệ thống hành chính, tạo chữ tín trong giải quyết công việc, tạo động lực làm việc cho cán bộ công chức; đặc biệt là có cơ chế thi đua khen thưởng, khuyến khích kịp thời đối với cơ quan, cán bộ làm tốt, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và xử lý nghiêm những hành vi vi phạm, lợi ích nhóm, những nhiễu theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII.

5. Tăng cường quản lý tài nguyên, đất đai, môi trường và rừng gắn với phát triển bền vững; đặc biệt giám sát chặt chẽ ô nhiễm ở khu vực nhiệt điện Vĩnh Tân - đây là nhiệm vụ rất quan trọng để vừa nâng cao chất lượng sống của người dân, vừa tăng thêm tính hấp dẫn cho một trung tâm dịch vụ - du lịch hàng đầu.

6. Chú trọng thực hiện tốt các chính sách người có công, giảm nghèo bền vững, bảo đảm an sinh xã hội, giáo dục, y tế... Ưu tiên đầu tư vào vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn. Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các dự án, chính sách giảm nghèo gắn với xây dựng nông thôn mới và các Chương trình phát triển kinh tế xã hội khác. Phần đầu giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân 1-1,2%/năm; đến năm 2020, lao động qua đào tạo đạt từ 65% - 70%, số xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 60%.

7. Làm tốt công tác xây dựng Đảng và chính quyền các cấp, tăng cường phòng chống tham nhũng, lãng phí gắn với triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII. Đặc biệt, cần tăng cường, phát huy đoàn kết, chú trọng công tác cán bộ, nhất là nguồn cán bộ trẻ, có năng lực để quy hoạch lâu dài cho tỉnh. Tập trung chỉ đạo giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại tố cáo và những nguyện vọng chính đáng, bức xúc của nhân dân, nhất là những vấn đề liên quan đến đời sống, việc làm, đền bù, thu hồi đất, môi trường...

8. Giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, đặc biệt là bảo đảm an toàn cho du khách. Tăng cường công tác tuần tra kiểm soát, đôn đốc thực hiện công tác phòng chống tội phạm, quản lý địa bàn. Xây dựng Bình Thuận thành khu vực phòng thủ cơ bản, liên hoàn, vững chắc; tập trung xây dựng và phát triển huyện Phú Quý trở thành pháo đài vững chắc bảo vệ chủ quyền biển đảo của Việt Nam.

III. VỀ MỘT SỐ ĐỀ NGHỊ CỦA TỈNH

1. Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan liên quan tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện việc điều chỉnh cơ chế khuyến khích phát triển các dự án điện gió; trong đó xem xét đề xuất tăng giá mua điện gió phù hợp; trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Về phát triển điện mặt trời, Tỉnh hướng dẫn các nhà đầu tư thực hiện theo Quyết định số 11/2017/QĐ-TTg ngày 11 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế khuyến khích phát triển các dự án điện mặt trời tại Việt Nam.

2. Về đề nghị bổ sung Khu sản xuất thanh long Hàm Minh, huyện Hàm Thuận Nam; Khu sản xuất giống thủy sản Chí Công, huyện Tuy Phong; Khu sản xuất nông nghiệp Hòa Thắng; Khu chăn nuôi bò sữa của Công ty TNHH Thông Thuận tại xã Sông Bình, huyện Bắc Bình vào Quy hoạch tổng thể khu và vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đến năm 2020, định hướng đến năm 2030: Đồng ý về chủ trương; Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận nghiên cứu, rà soát quy hoạch, lập đề án thành lập khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; trong đó xác định quy mô, cơ cấu sản phẩm phù hợp với điều kiện tự nhiên, nguồn lực đầu tư, xác định dự án ưu tiên, gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

3. Về cơ chế quản lý lĩnh vực khoáng sản

a) Về đề nghị điều chỉnh lại Quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng quặng titan; trong thời gian rà soát, điều chỉnh Quy hoạch, tạm dừng việc cấp phép thăm dò, khai thác titan: Bộ Công Thương nghiên cứu, tiếp thu kiến nghị của Tỉnh trong quá trình rà soát, đánh giá để điều chỉnh Quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng quặng titan, theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 740/VPCP-KTN ngày 29 tháng 01 năm 2016.

Bộ Tài nguyên và Môi trường tiếp tục tạm dừng cấp mới giấy phép thăm dò quặng titan cho đến khi ban hành Quy hoạch titan điều chỉnh, theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 11408/VPCP-CN ngày 30 tháng 12 năm 2016. Đối với các dự án đề nghị cấp phép khai thác mới, thực hiện theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 740/VPCP-KTN nêu trên.

b) Về đề nghị chỉ xem xét, cấp phép khai thác, chế biến titan sau khi doanh nghiệp được cấp phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định của Luật Tài nguyên nước: Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Tỉnh thực hiện việc cấp phép thăm dò, khai thác, chế biến titan theo quy định của Luật Tài nguyên nước. Tỉnh tăng cường phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường trong kiểm tra, giám sát việc thực hiện các dự án titan trên địa bàn.

c) Về đề nghị cho phép Tỉnh được chấp thuận đầu tư các dự án phát triển kinh tế - xã hội trong các khu vực quy hoạch dự trữ khoáng sản mà chưa triển khai khai thác trong thời gian 30 - 50 năm tới: Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn Tỉnh việc quản lý, bảo vệ khoáng sản dự trữ quốc gia, theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 5266/VPCP-KTN ngày 28 tháng 6 năm 2016; hướng dẫn Tỉnh việc sử dụng đất trong khu vực quy hoạch dự trữ khoáng sản. Việc kết hợp quản lý bảo vệ khoáng sản và triển khai các dự án phát triển kinh tế - xã hội trong khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia, Tỉnh đề xuất để Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét đối với các dự án cụ thể, trình Thủ tướng Chính phủ cho phép Tỉnh chấp thuận đầu tư.

4. Bộ Giao thông vận tải khẩn trương tiến hành các thủ tục chuẩn bị đầu tư để ưu tiên triển khai sớm nhất dự án đường cao tốc Dầu Giây - Phan Thiết sau khi Quốc hội thông qua chủ trương đầu tư Dự án đường cao tốc Bắc - Nam.

5. Về đề nghị sớm triển khai thực hiện Dự án đầu tư xây dựng sân bay Phan Thiết: Bộ Giao thông vận tải khẩn trương xem xét, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết Dự án sân bay Phan Thiết giai đoạn đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; trong đó, nâng cấp sân bay từ cấp 4C lên cấp 4E, kéo dài đường cất hạ cánh từ 2.400 mét lên 3.050 mét, quy mô xây dựng phù hợp quy hoạch định hướng đến năm 2030, đáp ứng yêu cầu phát triển ngành hàng không và nhiệm vụ quốc phòng.

Đồng ý Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định sử dụng kinh phí từ nguồn dự phòng của dự án BT khu bay quân sự để đầu tư nâng cấp sân bay từ cấp 4C lên 4E, phần kéo dài đường cất hạ cánh và đường lăn.

Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan khẩn trương hoàn tất thủ tục lựa chọn nhà đầu tư BT theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 88/TTg-KTN ngày 10 tháng 10 năm 2016 để đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng khu bay quân sự và đưa vào khai thác đồng bộ với phần hàng không dân dụng; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định.

6. Về đề nghị hỗ trợ đầu tư dự án Đường ven biển quốc gia qua tỉnh Bình Thuận, gồm Dự án làm mới đường trục ven biển ĐT.719B đoạn Phan Thiết - Kê Gà, dài 25,4 km, tổng mức đầu tư 998 tỷ đồng và Dự án nâng cấp, mở rộng đường ĐT.719 đoạn Kê Gà - Tân Thiện, dài 42,4 km, tổng mức đầu tư 600 tỷ đồng: Tỉnh tiến hành các thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài chính, Giao thông vận tải thẩm định dự án và thẩm định nguồn vốn đầu tư, cân đối vốn hỗ trợ Tỉnh thực hiện Dự án trong giai đoạn 2017-2020, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

7. Về đề nghị bố trí vốn ngân sách trung ương hỗ trợ Tỉnh đầu tư Dự án nâng cấp, làm mới đường ĐT.711: Tỉnh tiến hành các thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với

các Bộ: Tài chính, Giao thông vận tải thẩm định dự án và thẩm định nguồn vốn đầu tư, cân đối vốn hỗ trợ Tỉnh thực hiện Dự án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

8. Về đề nghị hỗ trợ kinh phí xây dựng kè khẩn cấp, khắc phục hậu quả do triều cường sóng biển gây xói lở nghiêm trọng, bức xúc:

a) Dự án kè bảo vệ bờ biển Khu phố 5, phường Đức Long và thôn Tiến Đức, xã Tiến Thành, thành phố Phan Thiết (Dự án thuộc Chương trình củng cố, nâng cấp hệ thống đê biển từ Quảng Ngãi đến Kiên Giang) và Dự án hệ thống đê biển bảo vệ khu phố 13,14 thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, đề xuất phương án đầu tư phù hợp, bố trí vốn từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương để triển khai thực hiện, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

b) Dự án kè bảo vệ bờ biển phường Phước Lộc, thị xã La Gi (đã được Tỉnh đề xuất đầu tư từ nguồn hỗ trợ vay ưu đãi của Cơ quan phát triển Pháp (AFD) thuộc Dự án Bảo vệ chống hạn hán, xói-lở và vùng lũ lụt nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu): Tỉnh tiếp tục hoàn thiện hồ sơ đề xuất dự án theo quy định, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan có liên quan làm việc với Cơ quan phát triển Pháp (AFD) để lựa chọn hồ sơ đề xuất, hướng dẫn Tỉnh triển khai các thủ tục tiếp theo; trình Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

9. Về đề nghị thu hồi vốn tạm ứng ngân sách trung ương trong giai đoạn 2016 - 2020 là 875 tỷ đồng: Đồng ý về chủ trương; giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính đề xuất, báo cáo Thủ tướng Chính phủ phương án xử lý cụ thể.

Văn phòng Chính phủ thông báo để Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận và các bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Quốc phòng, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công Thương, Giao thông vận tải, Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Bình Thuận;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, TKBT, KTTH, CN, NN, NC, KGVX;
- Lưu: VT, QHĐP (3). Ch 44

KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM

PHÓ CHỦ NHIỆM



Nguyễn Cao Lục